TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2019/QĐST-VDS	*N, ngày 31 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Đặng Thị Huệ**

Thư ký phiên họp: Ông **Huỳnh Minh Đức –** Thư ký TAND quận N

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thùy Ngân** - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 125/2019/TLST-VDS ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc: ***"Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi",*** theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 125/2019/QĐST-VDS ngày 25 tháng 7 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Long Nguyễn Quốc K,** sinh năm 1984

Địa chỉ: 273 đường N, khu phố 4, phường B, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Long Nguyễn Quốc H,** sinh năm 1988

Địa chỉ: 273 đường N, khu phố 4, phường B, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của anh K, anh H: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1949 (Văn bản ủy quyền ngày 22/5/2019)

Người bị yêu cầu: Bà **Nguyễn Thu Đ,** sinh năm 1958

Địa chỉ: 1/57 đường Đ, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

(Anh K có mặt tại phiên họp)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự anh K trình bày:

Cha mẹ anh là ông Long Quốc T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thu Đ, sinh năm 1958 có 02 người con:

- Long Nguyễn Quốc K, sinh năm 1984.

- Long Nguyễn Quốc H, sinh năm 1988.

Vào năm 1992, mẹ anh bà Đ mắc bệnh tâm thần, thường mất ngủ, sống thu rút, ít tiếp xúc với mọi người xung quanh, giảm khả năng lao động. Gia đình đã đưa bà Đ đi điều trị nhiều nơi nhưng không có kết quả và đồng thời do bà Đ không hợp tác điều trị nên bệnh tình không có tiến triển. Đến năm 1997, cha mẹ anh chấm dứt quan hệ hôn nhân, hai anh em của anh được giao cho cha trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Từ năm 1997, hai anh em sống với cha tại số 273 đường N, khu phố 4, phường B, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh. Còn bà Đ thì ở tại 1/57 đường Đ, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ từ trước đến nay.

Do bà Đ đã mắc bệnh nhiều năm, nên nay, để thuận tiện trong việc làm các giấy tờ thủ tục liên quan đến nhân thân, anh K yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thu Đ, sinh năm 1958 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và cử anh làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thu Đ.

Tại phiên họp:

Người yêu cầu – anh Long Nguyễn Quốc K vẫn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân quận N thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền, thu thập chứng cứ đúng thủ tục tố tụng.

- Về nội dung: Bà Nguyễn Thu Đ và anh Long Nguyễn Quốc K là mẹ con ruột. Bà Đ mắc bệnh tâm thần, giảm khả năng nhận thức, đã được Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam bộ xác định, do vậy có căn cứ để xem xét yêu cầu của anh K. Đối với việc cử người giám hộ cho bà Đ: Kết quả xác minh tại Công an phường B, quận 2 đã xác định được anh K từ trước đến nay không có tiền án, tiền sự. Do đó, anh K có đủ điều kiện để làm người giám hộ cho bà Đ theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của anh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận N nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Người bị yêu cầu - bà Nguyễn Thu Đ có hộ khẩu thường trú tại quận N, do vậy yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh K đối với bà Đ sẽ do Bộ luật dân sự điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận N theo quy định tại tại khoản 1 Điều 27 và khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu: Kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam bộ đã kết luận: *"Bà Nguyễn Thu Đ có bệnh lý tâm thần: Loạn thần không thực tổn không biệt định"*, "*Hiện tại bà Nguyễn Thu Đ hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Bà Nguyễn Thu Đ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi"*.

Do vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của anh K về việc tuyên bố bà Đ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 23 Bộ luật dân sự, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Khi xác định một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi thì việc xem xét cử người để giám hộ cho người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là cần thiết. Xét, anh K là con ruột của bà Đ, được Công an nơi anh K có đăng ký thường trú xác định là từ trước đến nay không có vi phạm pháp luật, không có tiền án tiền sự, nên đủ điều kiện làm người giám hộ theo quy định tại Điều 49 Bộ luật dân sự. Do vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của anh K và cử anh làm người giám hộ cho bà Đ. Anh K được thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58 Bộ luật dân sự.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự, người yêu cầu phải chịu theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, Điều 149, Điều 370, Điều 372, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 23, 46, 47, 49, 53, 54, 57, 58, 60 Bộ luật dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Long Nguyễn Quốc K*:*

Tuyên bố bà **Nguyễn Thu Đ**, sinh năm 1958 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định: Anh Long Nguyễn Quốc K, sinh năm 1984 là người giám hộ cho bà Nguyễn Thu Đ, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực.

Anh K được thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58 Bộ luật dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng), khấu trừ tiền tạm ứng lệ phí người yêu cầu đã nộp theo Biên lai thu số 000337 ngày 11/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N thành lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. N;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- TAND TP.Cần Thơ;
- THA DS Q. N;
- UBND phường T;
- Lưu: HS.

(Đã ký)

Đặng Thị Huệ